UỶ BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG HOÀNG VĂN THỤ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/KH-UBND	*P. Hoàng Văn Thụ, ngày 26 tháng 02 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Nâng cao Chỉ số chuyển đổi số (DTI) phường Hoàng Văn Thụ năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 22/02/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về nâng cao Chỉ số chuyển đổi số (DTI) thành phố Bắc Giang năm 2024; Thông báo số 11/TB-UBND ngày 10/01/2024 của Chủ tịch UBND thành phố về Thông báo kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ Chuyển đổi số các phường, xã năm 2023. Chủ tịch UBND phường Hoàng Văn Thụ xây dựng Kế hoạch nâng cao Chỉ số chuyển đổi số (DTI) phường Hoàng Văn Thụ năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 22/02/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về nâng cao Chỉ số chuyển đổi số (DTI) thành phố Bắc Giang năm 2024; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 6/02/2024 của Chủ tịch UBND phường Hoàng Văn Thụ Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn phường Hoàng Văn Thụ năm 2024; phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong việc nâng cao hiệu quả chỉ số chuyển đổi số của phường năm 2024.

2. Yêu cầu

Quá trình triển khai thực hiện phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của tỉnh, thành phố và phường đảm bảo kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về nhận thức số

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm và sự chỉ đạo điều hành của UBND phường đối với việc nâng cao chỉ số DTI.

- Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, Chủ tịch UBND phường phải trực tiếp ký các văn bản quan trọng liên quan lĩnh vực chuyển đổi số của phường.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về DTI.

2. Về thể chế số

Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND phường về chuyển đổi số; đảm bảo tỷ lệ chi Ngân sách nhà nước cho chuyển đổi số đúng quy định.

3. Về hạ tầng số

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền Internet, chuyên dùng đáp ứng yêu cầu vận hành hệ thống phần mềm, các nền tảng dùng chung.

- Sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung (1) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); (2) Nền tảng họp trực tuyến…

- Bố trí kinh phí chi cho hạ tầng số đảm bảo quy định.

4. Về nhân lực số

- Duy trì hoạt động có hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng (CNSCĐ) phường và tổ dân phố.

- Bố trí, phân công nhiệm vụ cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm phụ trách về CNTT, chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng.

- Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố, đảm bảo 100% cán bộ được tham gia các lớp đào tạo, tập huấn trong năm.

- Triển khai bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho người lao động trong độ tuổi lao động khi có hướng dẫn cấp trên.

- Các trường học hoàn thiện mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hoá dữ liệu số, kho học liệu số mở.

5. Về an toàn thông tin mạng

- Thực hiện cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền cho 100% máy tính của cán bộ, công chức cơ quan phường.

- Thực hiện có hiệu quả các phương án xử lý các sự cố, loại bỏ mã độc được phát hiện, cảnh báo trong danh sách blacklist do thành phố phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Công an thành phố triển khai.

- Xây dựng hồ sơ đề xuất đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin đã phê duyệt cấp độ an toàn thông tin thuộc UBND phường quản lý, vận hành.

6. Về hoạt động chính quyền số

- Triển khai kênh số khác (ngoài Cổng Thông tin điện tử và Cổng DVC) để cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), phục vụ tương tác trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- Tuyên truyền người dân nâng cao tỷ lệ thực hiện DVCTT; tỷ lệ đăng ký tài khoản DVCTT; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT.

- Triển khai sử dụng 100% các nền tảng dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động của chính quyền số.

7. Về hoạt động kinh tế số

- Hỗ trợ thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý của doanh nghiệp trên địa bàn phường nhằm nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế của phường.

- Tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI). Phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số, đổi mới, sáng tạo.

- Thúc đẩy các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx đảm bảo đạt tối thiểu 10% số doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn phường.

- Thúc đẩy các doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt tối thiểu 15% số doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn phường.

- Thúc đẩy các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt tối thiểu 50% số doanh nghiệp trên địa bàn phường.

- Thúc đẩy các doanh nghiệp, hộ kinh doanh nộp thuế điện tử đạt 100% số doanh nghiệp trên địa bàn phường.

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử như Voso.vn và Postmart.vn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của phường; thanh toán không dùng tiền mặt.

8. Về hoạt động xã hội số

- 100% người dân đủ 14 tuổi có danh tính số/tài khoản định danh điện tử.

- 90% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng.

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn thành phố.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN: *(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí tối thiểu 2% kinh phí chi thường xuyên của phường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê phường

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết để triển khai thực hiện gửi về UBND thành phố (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin*) trước ngày **29/02/2024**.

- Phối hợp với cán bộ Văn hóa - Xã hội phường trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các công chức có liên quan cập nhật số liệu, minh chứng lên phần mềm chấm điểm DTI phường xong trước 15/10/2024. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về chỉ số chung của phường; định kỳ, báo cáo Chủ tịch UBND phường về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Cán bộ Văn hóa - Xã hội phường

- Chịu trách nhiệm tuyên truyền Kế hoạch này tới toàn thể các tầng lớp nhân dân, ý nghĩa của việc nâng cao chỉ số chuyển đổi số nói riêng và việc

chuyển đổi số trên địa bàn phường nói chung. Tích cực kết nối với những kênh truyền thông của tỉnh, thành phố, phường nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền. Thực hiện thu thập, tổng hợp số liệu chung các chỉ số của Bộ chỉ số chuyển đổi số phường báo cáo theo quy định.

- Phối hợp với công chức Văn phòng - Thống kê phường cập nhật số liệu, minh chứng lên phần mềm chấm điểm DTI phường.

3. Đài Truyền thanh phường

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác chuyển đổi số trên địa bàn, phối hợp thực hiện biên tập, xây dựng và chia sẻ các Clip hướng trên Cổng thông tin điện tử của thành phố, cổng thông tin điện tử phường, thường xuyên tuyên truyền trên sóng phát thanh, Zalo, Facebook… để người dân và doanh nghiệp được biết.

4. Công chức Tư pháp - Hộ tịch, Tài chính - Kế toán, cán bộ Lao động TB&XH phường

- Phối hợp với công chức Văn phòng - Thống kê phường cập nhật số liệu, minh chứng lên phần mềm chấm điểm DTI phường xong trước 15/10/2024.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao nhận thức về vị trí vai trò và lợi ích của chuyển đổi số trong đời sống xã hội, hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuyên truyền người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không sử dụng tiền mặt.

- Phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của đoàn viên, thanh niên trong tham gia Tổ Công nghệ số cộng đồng Triển khai các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ cài đặt và sử dụng các ứng dụng CNTT… Hướng dẫn, tuyên truyền về kết quả thực hiện chuyển đổi số; tăng cường các hoạt động hỗ trợ người dân tham gia sử dụng dịch vụ, nền tảng do chuyển đổi số mang lại; hướng dẫn thanh, thiếu niên từ bậc trung học cơ sở trở lên sử dụng các dịch vụ, nền tảng số để hướng dẫn cho phụ huynh tham gia sử dụng khi có nhu cầu giao dịch…Phối hợp cập nhật số liệu, minh chứng lên phần mềm chấm điểm DTI phường xong trước 15/10/2024.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các bộ phận kịp thời phản ánh về Công chức Văn phòng - Thống kê phường để được hướng dẫn, tổng hợp báo cáo và đề xuất UBND phường điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:
- Phòng VH-TT thành phố (để B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND phường (để B/c);
- BCĐ CĐS phường;
- UBMTTQ, các tổ chức CT-XH phường (P/h, T/h);
- Tổ CNSCDĐ phường và các TDP (T/h);
- Công an phường (Phối hợp T/h);
- Cán bộ, công chức phường (T/h);
- Lưu: VP UBND.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Thanh Thảo

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHI TIẾT

(Kèm theo Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 26/02/2024 của Chủ tịch UBND phường Hoàng Văn Thụ)

STT	*Chỉ số/Chỉ số thành phần*	*Bộ phận chủ trì*	*Bộ phận phối hợp*	*Thời gian thực hiện*	*Minh chứng thực hiện*	*Ghi chú*
CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ						
1	**Nhận thức số**					
1.1	Bí thư, Chủ tịch là Trưởng ban Ban chỉ đạo chuyển đổi số	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH; Đ/c Hường, VP Đảng ủy	Kiện toàn kịp thời khi có sự thay đổi	Quyết định thành lập, kiện toàn	
1.2	Bí thư hoặc Chủ tịch chủ trì, chỉ đạo chuyển đổi số	Đ/c Dương, CC VP-TK Đ/c Hường, VP Đảng ủy	Đ/c Phương, CB VH-XH;	Khi tổ chức hội nghị hoặc ban hành văn bản	Giấy mời, Văn bản	
1.2.1	Bí thư/Chủ tịch tham gia đầy đủ các cuộc họp về CĐS của tỉnh, thành phố	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Hường, VP Đảng ủy;	Khi có yêu cầu	Tham gia các cuộc họp khi có giấy mời họp	
1.2.2	Bí thư/Chủ tịch chủ trì các cuộc họp về CĐS của phường	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Hường, VP Đảng ủy	Ít nhất 1 cuộc/ Quý	Có giấy mời và biên bản cuộc họp	
1.3	Văn bản chỉ đạo CĐS do người đứng đầu UBND phường ký	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH và CB, CC có liên quan	Thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh,	Trưởng ban chỉ đạo CĐS, Chủ tịch UBND phường ký các văn bản CĐS	
1.4	Cổng thông tin điện tử của UBND phường có chuyên mục riêng về chuyển đổi số	Đ/c Phương, CB VH-XH	Đ/c Hiệp, CB ĐTT; Đ/c Hoạch, BT ĐTN	Thường xuyên	Cổng TTĐT phường đăng tải trên 20 tin, bài về CĐS	
1.5	Đài truyền thanh phường có chuyên mục riêng về chuyển đổi số	Đ/c Hiệp, CB ĐTT	Đ/c Phương, CB VH-XH	Thường xuyên	Có Quyết định, Văn bản chỉ đạo	
1.6	Tần suất hệ thống truyền thanh cơ sở phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số	Đ/c Hiệp, CB ĐTT	Đ/c Phương, CB VH-XH	Thường xuyên	Tần suất phát sóng từ 1 lần/1 tuần	

2	**Thể chế số**					
2.1	Nghị quyết chuyên đề hoặc văn bản tương đương của cấp ủy về chuyển đổi số của phường	Đ/c Hường, VP Đảng ủy	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đã ban hành	Thực hiện theo Nghị quyết số 36-NQ/ĐU ngày 29/11/2021.	
2.2	Kế hoạch hành động 5 năm của UBND phường về chuyển đổi số	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH	Đã ban hành	Thực hiện theo Kế hoạch 36/KH-UBND ngày 27/3/2022.	
2.3	Kế hoạch hành động hằng năm của phường về chuyển đổi số	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH	Trong tháng 02/2024	Kế hoạch CĐS	
2.4	Cử cán bộ tham gia hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm về CĐS do tỉnh, thành phố tổ chức	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH và CB, CC có liên quan	Tham gia khi có triệu tập	Cử cán bộ tham gia các lớp khi có giấy mời của tỉnh, thành phố	
2.5	Ban hành văn bản định kỳ hằng năm nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho CĐS	Đ/c Bắc, CC TC-KT	CB, CC có liên quan	Trước Quý I/2024	Văn bản chỉ đạo	
2.6	Cử cán bộ tham gia hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm phổ biến, quán triệt công tác chi cho chuyển đổi số	Đ/c Bắc, CC TC-KT	CB, CC có liên quan	Từ tháng 3 đến tháng 10/2024	Cử cán bộ tham gia các lớp khi có giấy mời của tỉnh, thành phố	
2.7	Thực hiện chính sách tỷ lệ chi ngân sách nhà nước tối thiểu hằng năm cho CĐS	Đ/c Bắc, CC TC-KT	CB, CC có liên quan	Trước Quý I/2024	Văn bản chỉ đạo	
2.8	Thực hiện chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)	Đ/c Thuỷ, CC VP-TK	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH và CB, CC có liên quan	Trong quý I/2024, khi có chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, TP	Văn bản chỉ đạo	
2.9	Ban hành văn bản khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số	Đ/c Bắc, CC TC-KT	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH và CB, CC có liên quan	Quý I/2024	Văn bản chỉ đạo	
3	**Hạ tầng số**					
3.1	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	Đ/c Phương, CB VH-XH	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Số liệu từ các doanh nghiệp viễn thông cung cấp báo cáo số liệu	
3.2	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang	Đ/c Phương, CB VH-XH	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Số liệu từ các doanh nghiệp viễn thông cung cấp báo cáo số liệu	

3.3	UBND cấp phường kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng	Đ/c Dương, CC VP-TK	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	UBND phường đã kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng	
3.4	Mức độ triển khai các nền tảng số dùng chung	Đ/c Phương, CB VH-XH	Đ/c Hoạch, BT ĐTN và CB, CC có liên quan	Thường xuyên	UBND phường đã thực hiện sử dụng các nền tảng số dùng chung	
3.5	Mức độ ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong nền tảng số (cả năm)	Đ/c Phương, CB VH-XH	Đ/c Hoạch, BT ĐTN và CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Thực hiện có hiệu quả ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong nền tảng số	
4	**Nhân lực số**					
4.1	Phường có tổ công nghệ số cộng đồng	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH	Đã ban hành	Có quyết định, kiện toàn khi có sự thay đổi	
4.2	100% Tổ dân phố có tổ công nghệ số cộng đồng	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH	Đã ban hành	Có quyết định, kiện toàn khi có sự thay đổi	
4.3	Phường có công chức kiêm nhiệm về chuyển đổi số	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH	Trước ngày 29/02/2024	Có quyết định hoặc thông báo phân công nhiệm vụ	
4.4	Phường có công chức kiêm nhiệm về ATTT mạng	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH	Trước ngày 29/02/2024	Có quyết định hoặc thông báo phân công nhiệm vụ	
4.5	Tỷ lệ cán bộ, công chức được tham gia bồi dưỡng, tập huấn về chyển đổi số	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH và các CB, CC có liên quan	Tháng 3 đến tháng 10/2024	100% cán bộ công chức tham gia các lớp tập huấn	
4.6	Tỷ lệ người lao động được tham gia bồi dưỡng, tập huẫn kỹ năng số	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH	CB, CC có liên quan	Xong trước ngày 01/10/2024	Người lao động tham gia đủ 10 lớp tập huấn	
4.7	Số lượng người dân được phổ cập kỹ năng số cơ bản trên nền tảng OneTouch	Đ/c Hoạch, BT ĐTN	Đ/c Phương, CB VH-XH	Thực hiện theo chỉ đạo của Bộ, tỉnh, thành phố	Chỉ đạo, hướng dẫn người dân tham gia tập huấn khi có chỉ đạo của Bộ, tỉnh và thành phố	
4.8	Các cơ sở giáo dục từ TH đến THPT thực hiện CĐS *(hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở).*	Hiệu trưởng trường TH VTS, Hiệu trưởng trườngTHCS HHT	Đ/c Phương, CB VH-XH	Thường xuyên	Chỉ đạo các giáo viên trong trường thực hiện chuyển đổi số	

4.9	Tỷ lệ trường TH, THCS và các cơ sở bảo vệ nuôi dưỡng trẻ em được tuyên truyền, giáo dục kiến thức kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.	Hiệu trưởng trường TH VTS, Hiệu trưởng trườngTHCS HHT	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH	Thường xuyên	Chỉ đạo các giáo viên trong trường thực hiện	
4.10	Công chức kiêm nhiệm CNTT của phường được đào tạo, bồi dưỡng về ATTT	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH	Thường xuyên	Tham gia tập huấn khi tỉnh, TP tổ chức	
5	**An toàn thông tin mạng**					
5.1	Số lượng hệ thống thông tin đã được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH, Đ/c Hiệp, CB ĐTT	Trước Quý II/2024	QĐ phê duyệt cấp độ ATTT của tỉnh, thành phố	
5.2	Số lượng hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH, Đ/c Hiệp, CB ĐTT	Trước Quý II/2024	Xây dựng PA bảo vệ theo hồ sơ đề xuất cấp độ	
5.3	Số lượng hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước được giám sát trực tiếp và kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC)	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Phương, CB VH-XH, Đ/c Hiệp, CB ĐTT	Thường xuyên		
5.4	Số lượng sự cố đã xử lý trong cơ quan nhà nước	Công an phường	Đ/c Dương, CC VP-TK Đ/c Phương, CB VH-XH, Đ/c Hiệp, CB ĐTT và CB, CC có liên quan	Thường xuyên		
5.5	Tổng kinh phí chi cho an toàn thông tin (ATTT)					
5.5.1	*Kinh phí chung chi cho ATTT (kinh phí cả năm)*	*Đ/c Bắc, CC TC-KT*	*CB, CC có liên quan*	*Trước ngày 01/10/2024*	*Quyết định phân bổ kinh phí*	
5.5.2	*Kinh phí giám sát ATTT (kinh phí cả năm)*	*Đ/c Bắc, CC TC-KT*	*CB, CC có liên quan*	*Trước ngày 01/10/2024*	*Quyết định phân bổ kinh phí*	

5.5.3	*Kinh phí tuyên truyền nâng cao nhận thức ATTT (kinh phí cả năm)*	*Đ/c Bắc, CC TC-KT*	*CB, CC có liên quan*	*Trước ngày 01/10/2024*	*Quyết định hỗ trợ kinh phí, báo cáo kinh phí đã thực hiện*	
5.5.4	*Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cơ quan phường được phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm ATTT.*	*Đ/c Dương, CC VP-TK*	*Đ/c Phương, CB VH-XH, Đ/c Hiệp,CB ĐTT và CB, CC có liên quan*	*Thường xuyên*	*Cử cán CBCC tham gia các lớp tập huấn, xây dựng các pano, tuyên truyền cho CB-CC người dân kỹ năng bảo đảm ATTT.*	
6	**Hoạt động chính quyền số**					
6.1	Cổng thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định	Đ/c Phương, CB VH-XH	Đ/c Hoạch và CB, CC có liên quan	Quý I/2024	Rà soát các nội dung trên cổng thông tin điện tử đảm bảo theo NĐ 42/2022	
6.2	Triển khai kênh số khác (ngoài Cổng TTĐT và Cổng DVC) để cung cấp thông tin và DVCTT	Đ/c Dương, CC VP-TK	Đ/c Hiệp, CB ĐTT và CB, CC có liên quan	Quý I/2024	Xây dựng các kênh thông tin (trang Facebook, youtube, Zalo…)	
6.3	Triển khai kênh số khác (ngoài Cổng TTĐT) phục vụ tương tác trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp	Đ/c Thuỷ, CC VP-TK	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH và CB, CC có liên quan	Quý I/2024	Xây dựng Trang fanpage, zalo…	
6.4	90% DVCTT phát sinh hồ sơ TT (Cả năm)	Đ/c Ngọc, CC TP-HT	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Tuyên truyền hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến	
6.5	75% hồ sơ xử lý trực tuyến (Cả năm)	Đ/c Ngọc, CC TP-HT	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	100% hồ sơ được xử lý trực tuyến	
6.6	Tỷ lệ tài khoản của người dân, doanh nghiệp có sử dụng DVCTT (Cả năm)	Đ/c Thuỷ, CC VP-TK	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH và CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tạo tài khoản trên cổng dịch vụ công	
6.7	100% hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT (Cả năm)	Đ/c Thuỷ, CC VP-TK	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH và CB, CC	Trước ngày 01/10/2024	Thực hiện khảo sát người dân và DN khi đến thực hiện dịch vụ công	

			có liên quan			
6.8	Triển khai nền tảng họp TT đến các cơ quan, đơn vị, bộ phận thuộc, trực thuộc phường và đến từng thiết bị cá nhân (Cả năm)	Đ/c Thuỷ, CC VP-TK	Đ/c Dương, CC VP-TK Đ/c Hiệp, CB ĐTT và CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Thực hiện theo tỉnh, TP	
6.9	Triển khai nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp	Đ/c Thuỷ, CC VP-TK	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH và CB, CC có liên quan	Quý II/2024	Sử dụng có hiệu qủa nền tảng trợ lý ảo để tương tác người dân và doanh nghiệp	
6.10	Triển khai nền tảng trợ lý ảo phục vụ công chức, viên chức	Đ/c Thuỷ, CC VP-TK	Đ/c Dương, CC VP-TK Đ/c Hiệp, CB ĐTT và CB, CC có liên quan	Quý II/2024	Sử dụng có hiệu qủa nền tảng trợ lý ảo tương tác với CBCC	
6.11	Mức độ ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động của CQS (Cả năm)	Đ/c Phương, CB VH-XH	Đ/c Hoạch, BT ĐTN và CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024		
6.12	Tổng chi Ngân sách nhà nước cho chính quyền số (Cả năm)	Đ/c Bắc, CC TC-KT	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Hướng dẫn các bộ phận, CB, CC có liên quan thực hiện chi CĐS	
6.13	70% UBND phường, xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Đ/c Thuỷ, CC VP-TK	CB, CC có liên quan	Thường xuyên	Chủ tịch UBND phường quán triệt cán bộ công chức thực hiện nghiêm túc việc xử lý hồ sơ công việc trên phần mềm	
7	**Hoạt động kinh tế số**					
7.1	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP (Cả năm)	Đ/c Bắc, CC TC-KT	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024		
7.2	Số doanh nghiệp công nghệ số *(Số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông - CNTT)* (Cả năm)	Đ/c Bắc, CC TC-KT	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH	Trước ngày 01/10/2024	Tuyên truyền khuyến khích các doanh nghiệp	

7.3	Số lượng doanh nghiệp nền tảng số (Cả năm)	Đ/c Bắc, CC TC-KT	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH	Trước ngày 01/10/2024	Tuyên truyền, hướng dẫn	
7.4	Số lượng DN tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx	Đ/c Bắc, CC TC-KT	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH	Thường xuyên	Tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia	
7.5	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số (Cả năm)	Đ/c Bắc, CC TC-KT	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH	Trước ngày 01/10/2024	Tuyên truyền, hướng dẫn	
7.6	Tỷ lệ DN sử dụng hợp đồng điện tử	Đ/c Bắc, CC TC-KT	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH	Thường xuyên	Tuyên truyền, hướng dẫn	
7.7	Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử	Đ/c Bắc, CC TC-KT	Đội thuế phường	Thường xuyên	Tuyên truyền các doanh nghiệp thực hiện nộp thuế điện tử	
7.8	Tổng kinh phí đầu tư từ Ngân sách nhà nước cho kinh tế số (Cả năm)	Đ/c Bắc, CC TC-KT	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí, báo cáo kinh phí đã thực hiện	
7.9	Tổng kinh phí chi thường xuyên từ Ngân sách nhà nước cho kinh tế số (Cả năm)	Đ/c Bắc, CC TC-KT	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí, báo cáo kinh phí đã thực hiện	
7.10	Tỷ lệ tăng năng suất lao động trung bình hàng năm trên địa bàn phường (Cả năm)	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Tham mưu cử CBCC, người lao động trên địa bàn phường tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.	
8	**Hoạt động xã hội**					
8.1	Số lượng người dân có danh tính số/ tài khoản định danh điện tử (Cả năm)	Công an phường	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Công an phường tuyên truyền vận động người dân đăng ký	
8.2	Số lượng dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân (Cả năm)	Đ/c Hoạch, BT ĐTN	Các trường học và Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH	Trước ngày 01/10/2024	Phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp chữ ký số điện tử triển khai cấp chữ ký số điện tử cho khối giáo dục và tuyên truyền đến người dân	
8.3	Số lượng hộ gia đình có địa chỉ số (trên tổng số hộ gia đình) (Cả năm)	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH	Bưu điện thành phố	Trước ngày 01/10/2024	Phối hợp với Bưu điện thành phố triển khai cấp địa chỉ số cho các hộ dân trên địa bàn	

8.4	Số lượng người dân biết kỹ năng về CNTT và truyền thông	Đ/c Thảo, CB LĐTB&XH	CB, CC có liên quan; Tổ CNSCĐ phường, Tổ CNSCĐ các tổ dân phố	Thường xuyên	Cử CB,CC, tổ CNSCĐ phường, tổ CNSCĐ các tổ dân phố tham gia các lớp tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng phường, tổ dân phố các kỹ năng về CNTT và truyền thông để có thể tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn	
8.5	Tổng kinh phí đầu tư từ ngân sách nhà nước cho xã hội số (Cả năm)	Đ/c Bắc, CC TC-KT	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí, báo cáo kinh phí đã thực hiện	
8.6	Tổng kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cho xã hội số (Cả năm)	Đ/c Bắc, CC TC-KT	CB, CC có liên quan	Trước ngày 01/10/2024	Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí, báo cáo kinh phí đã thực hiện	
8.7	Mức độ người dân được tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền	Đ/c Dương, CC VP-TK	CB, CC có liên quan	Thường xuyên	Tuyên truyền người dân nắm được các APP phản ánh hiện trường, Dịch vụ công trực tuyến	